Tuần 17
(25.04.2022-29.04.2022)

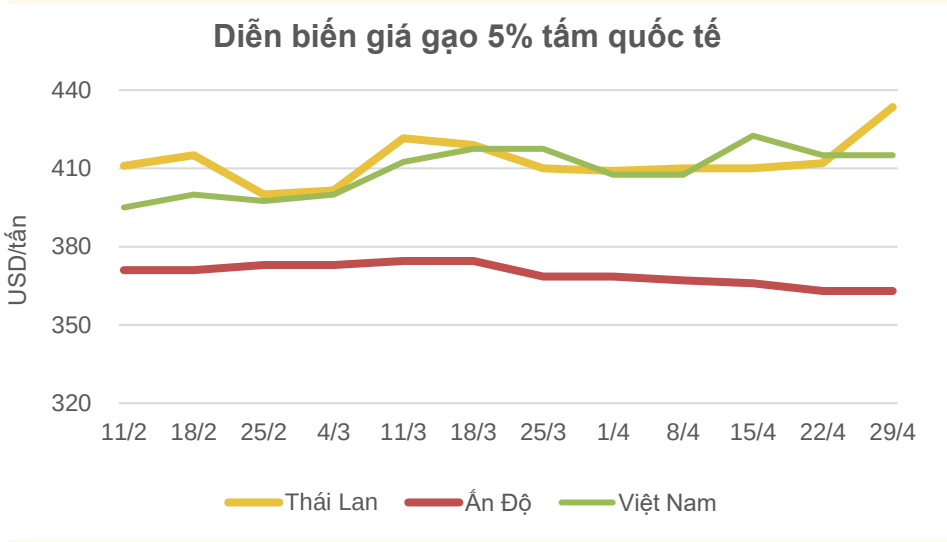
BẢN TIN TUẦN LÚA GẠO

AGROINFO

ĐIỂM TIN

- Giá gạo 5% tấm tại Thái Lan tăng lên, trong khi giá Ấn Độ và Việt Nam không đổi
- Thái Lan đề xuất duyệt ngân sách 1,92 tỷ baht cho chương trình bảo hiểm lúa gạo trong niên vụ năm 2022
- Bangladesh tăng cường phát triển và nhân rộng các giống lúa chịu mặn nhằm đảm bảo an ninh lương thực
- Chính phủ Hàn Quốc đã quyết định mua 126 nghìn tấn gạo dự trữ để ngăn chặn tình trạng giá gạo giảm trên thị trường
- Diện tích lúa năm nay của Argentina ước giảm nhẹ, trong khi sản lượng giữ nguyên, tiêu dùng tăng nhẹ, còn xuất khẩu giảm
- Trong Quý I/2022, Philipin đã nhập khẩu khoảng 985,1 nghìn tấn gạo, tăng 70% so với cùng kỳ năm ngoái

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Trong tuần này, giá gạo 5% tấm tại Thái Lan tăng lên, trong khi giá Ấn Độ và Việt Nam không đổi.

Giá gạo 5% tấm trung bình của Thái Lan đạt 434 USD/tấn, tăng 22 USD/tấn so với tuần trước. Nhu cầu từ các thị trường như Irắc và Iran tăng, nên khiến cho giá tăng lên. [1]

Giá gạo 5% tấm của Ấn Độ đạt mức trung bình 363 USD/tấn, tương đương so với tuần trước. Nguồn cung nội địa của Ấn Độ hiện đang rất dồi dào. [1]

Giá gạo Việt Nam 5% tấm ước tính đạt 415 USD/tấn, tương đương so với tuần trước. Các thương nhân đang do dự ký thêm hợp đồng mới nhằm chờ mức giá tăng lên cao hơn. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG GẠO QUỐC TẾ

Tuần qua, Ủy ban Chính sách Lúa gạo Thái Lan đã trình Nội các xem xét và phê duyệt ngân sách 1,92 tỷ baht (khoảng 1,28 nghìn tỷ đồng) cho chương trình bảo hiểm lúa gạo trong niên vụ năm 2022. Đối tượng được bảo hiểm thuộc chương trình này là 28,5 triệu rai (1 rai = 0,16 ha) diện tích lúa gạo. Các rủi ro được bảo hiểm chính gồm: lũ lụt/mưa lớn, hạn hán, bão, rét đậm rét hại, mưa đá, hỏa hoạn, bị voi phá hoại. [2]

Năm 2006, Viện Nghiên cứu Lúa Bangladesh (BRRI) đã lai tạo thành công giống lúa chịu mặn đầu tiên của nước này là BRRI-47. Cho đến nay đã có hơn 20 giống lúa chịu mặn khác được phát triển, trong đó giống BRRI-67 khá được ưa chuộng với khả năng chịu được độ mặn khoảng 12 dS/m (gần 0,68 phần nghìn), trong khi các cây trồng thông thường chỉ chịu được độ mặn 0,7 (dS/m). Ước tính trong năm 2022, diện tích được gieo trồng với giống lúa này đã đạt 5216 ha. Việc phát triển và nhân rộng các giống lúa chịu mặn có ý nghĩa quan trọng trong việc giúp Bangladesh tận dụng gieo trồng các diện tích bỏ hoang vì nhiễm mặn dọc bờ biển nhiều năm nay của nước này. Trong dài hạn, các giống lúa chịu mặn sẽ giúp Bangladesh đảm bảo an ninh lương thực bền vững hơn. [3]

Giá gạo nội địa tại Hàn Quốc đang có xu hướng giảm. Vào cuối Quý I/2022, giá gạo nước này ước khoảng 48.462 won/bao 20kg (khoảng 44,1 nghìn đồng/kg), giảm 1,5% so với Quý trước đó, trong khi Quý trước là thời điểm thu hoạch với nguồn cung dồi dào. Nguyên nhân của việc giá gạo giảm được cho là dự trữ nội địa vốn ở mức lớn nên việc thu hoạch càng làm trữ lượng cao hơn, trong khi nhu cầu tiêu dùng nội địa ngày càng giảm. Do đó, trong tuần qua, chính phủ Hàn Quốc đã quyết định mua 126 nghìn tấn gạo dự trữ để ngăn chặn tình trạng giá gạo giảm trên thị trường mà sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến thu nhập của người nông dân, những người yếu thế trong xã hội. [4] [5]

Diện tích lúa năm nay của Argentina ước đạt 175 nghìn ha, giảm nhẹ 2 nghìn tấn so với năm ngoái. Nguyên nhân chính là do dự báo lúa được trồng từ tháng 8-11 năm nay sẽ không có đủ nước tưới. Vào thời điểm hiện tại, các hồ chứa nước ở tỉnh Corrientes và Bắc Entre Rios vẫn chưa đạt được mức trung bình hàng năm và mực nước ở các hệ thống sông nước này cũng đang ở mức thấp. Bên cạnh đó, chi phí sản xuất tăng do giá phân bón tăng cũng sẽ là yếu tố kìm hãm sự mở rộng diện tích. Tuy nhiên, sản lượng gạo (đã xay xát) vẫn được kỳ vọng sẽ đạt 780 nghìn tấn, tương đương năm ngoái. Xuất khẩu dự báo sẽ giảm từ 370 nghìn tấn xuống 340 nghìn tấn. Nguyên nhân chính là do vấn đề vận chuyển và logistics từ Nam Mỹ tới các khu vực khác đang tăng giá rất cao. Chile dự kiến vẫn sẽ là thị trường xuất khẩu chính của Argentina. Tiếp đến là Tây Ban Nha với chủ yếu là các mặt hàng lúa gạo đặc sản. Thứ ba là Brazil, quốc gia đang gặp khó khăn lớn về hạn hán, dự báo sẽ nhập khẩu nhiều gạo hơn từ các quốc gia lân cận. Ngoài ra, Argentina cũng kỳ vọng có thể xúc tiến mở rộng các thị trường khác ở EU (ngoài Tây Ban Nha) và Mexico. Tiêu dùng nội địa của nước này dự kiến tăng nhẹ từ 455 nghìn tấn lên 460 nghìn tấn, chủ yếu được ước dựa trên mức tăng trưởng dân số. [6]

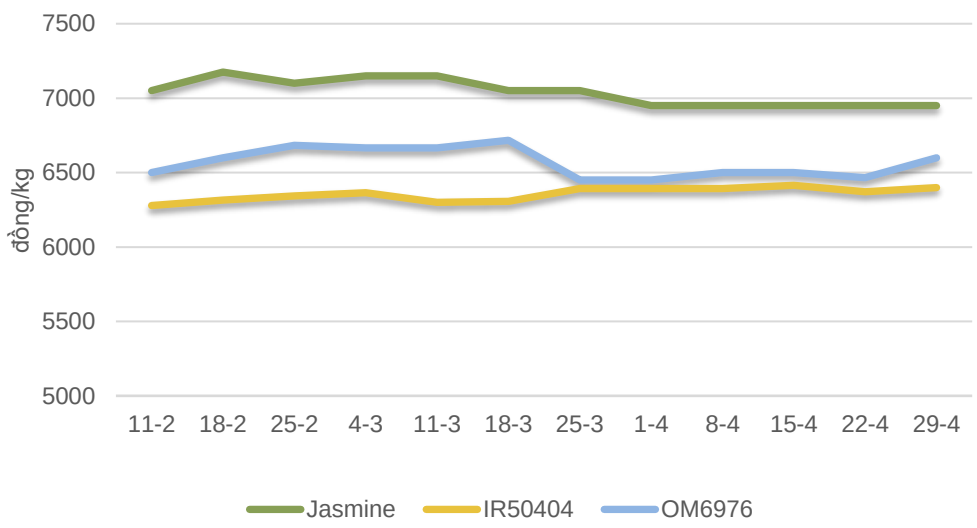
Trong Quý I/2022, Philipin đã nhập khẩu khoảng 985,1 nghìn tấn gạo, tăng 70% so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân chính là do quan ngại về nguồn cung toàn cầu sẽ giảm do tác động từ xung đột Nga-Ukraine, cũng như sản lượng nội địa năm nay có thể sẽ giảm, đã khiến các nhà nhập khẩu tăng cường mua gạo từ các quốc gia khác. [7]

ĐIỂM TIN

- Giá lúa tại ĐBSCL có xu hướng tương đương hoặc tăng so với tuần trước
- Cả nước gieo cấy được 2.990,5 nghìn ha lúa đông xuân, bằng 99,5% cùng kỳ năm trước
- Các địa phương phía Nam đã thu hoạch được 1.561,9 nghìn ha lúa đông xuân, chiếm 81,7% diện tích gieo cấy và bằng 104,3% cùng kỳ năm trước
- Tính đến giữa tháng 4/2022, các địa phương phía Nam gieo cấy được 395,9 nghìn ha lúa hè thu, bằng 110,7% cùng kỳ năm trước

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Diễn biến giá lúa trung bình tại ĐBSCL



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt mức 6.950 đồng/kg, tương đương so với tuần trước. [1]

Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.400 đồng/kg, tăng 29 đồng/kg so với tuần trước. [1]

Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.600 đồng/kg, tăng 133 đồng/kg so với tuần trước. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG GẠO TRONG NƯỚC

Tính đến giữa tháng 4/2022, cả nước gieo cấy được 2.990,5 nghìn ha lúa đông xuân, bằng 99,5% cùng kỳ năm trước, trong đó: Các địa phương phía Bắc gieo cấy 1.077,9 nghìn ha, bằng 99,3%; các địa phương phía Nam gieo cấy 1.912,6 nghìn ha, bằng 99,6%. [2]

Các địa phương phía Bắc đã cơ bản hoàn tất công tác gieo cấy lúa đông xuân. Do thực hiện tốt công tác chăm sóc ngay từ khi gieo cấy cùng với thời tiết thuận lợi nên lúa đông xuân sinh trưởng và phát triển tốt. Vùng Đồng bằng sông Hồng đã gieo cấy được 484,5 nghìn ha, bằng 98,5% cùng kỳ năm trước (giảm 7,2 nghìn ha), chủ yếu do chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất phi nông nghiệp và đất trồng cây lâu năm. Vùng Trung du và miền núi phía Bắc gieo cấy được 244,1 nghìn ha, bằng 100,3% so với cùng kỳ năm trước; vùng Bắc Trung bộ gieo cấy được 349,3 ha, bằng 99,7%. [2]

Tại phía Nam, vùng Đồng bằng sông Cửu Long diện tích gieo cấy lúa đông xuân năm nay đạt 1.506,9 nghìn ha, giảm 12,7 nghìn ha so với vụ đông xuân năm trước chủ yếu do ảnh hưởng của hạn mặn nên các địa phương chủ động không xuống giống lúa mà chuyển sang trồng rau màu, cây ăn quả cho giá trị kinh tế cao hơn hoặc nuôi trồng thủy sản. Một số tỉnh có diện tích lúa đông xuân giảm nhiều là: Bến Tre giảm 10,2 nghìn ha; Đồng Tháp giảm 6,8 nghìn ha; Tiền Giang giảm 2,5 nghìn ha. [2]

Đến trung tuần tháng Tư, các địa phương phía Nam đã thu hoạch được 1.561,9 nghìn ha lúa đông xuân, chiếm 81,7% diện tích gieo cấy và bằng 104,3% cùng kỳ năm trước. Trong đó, vùng Đồng bằng sông Cửu Long thu hoạch được 1.373,5 nghìn ha, chiếm 91,1% diện tích gieo cấy và bằng 103,8% cùng kỳ năm 2021. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của mưa trái mùa trên diện rộng, diện tích lúa đông xuân của một số địa phương đã bị ảnh hưởng lớn: Thừa Thiên Huế 20,5 nghìn ha và Quảng Trị 10,5 nghìn ha lúa bị ngập; Quảng Nam 2.983 ha lúa bị mất trắng và 1.597 ha lúa bị thiệt hại; Bình Định 181,1 ha bị mất trắng và 12,8 nghìn ha bị thiệt hại. [2]

Trên những diện tích lúa đông xuân đã thu hoạch, các địa phương tiến hành vệ sinh đồng ruộng, cày ải, phơi đất để xuống giống vụ hè thu. Tính đến giữa tháng 4/2022, các địa phương phía Nam gieo cấy được 395,9 nghìn ha lúa hè thu, bằng 110,7% cùng kỳ năm trước, trong đó vùng Đồng bằng sông Cửu Long đạt 387,5 nghìn ha, bằng 109,8%. Tiến độ gieo cấy lúa hè thu nhanh hơn cùng kỳ năm 2021 do người dân tranh thủ xuống giống sớm để tránh hạn mặn. Hiện nay, lúa hè thu đang ở giai đoạn mạ đến làm đòng, cây lúa sinh trưởng và phát triển tốt. Tuy nhiên, vụ hè thu thường chịu ảnh hưởng của nắng nóng, hạn hán, có thể xảy ra tình trạng thiếu nước tại các tỉnh Trung Bộ, Tây Nguyên trong các tháng mùa khô. Do vậy, các địa phương cần áp dụng kỹ thuật canh tác tiên tiến, bảo đảm nguồn nước tưới cho cây lúa, rà soát cơ cấu mùa vụ và điều chỉnh thời vụ gieo trồng đảm bảo khung thời vụ tốt nhất cho vụ mùa tiếp theo. [2]

Nguồn tham khảo Quốc tế:

[1]: https://www.reuters.com/business/asia-rice-thailand-rates-rise-demand-middle-east-2022-04-28/

[2]: https://www.bangkokpost.com/business/2301478/panel-okays-b1-92bn-rice-insurance-plan

[3]: https://www.tbsnews.net/bangladesh/salt-tolerant-rice-varieties-bring-hope-bangladesh-farmers-410202

[4]: https://news.mt.co.kr/mtview.php?no=2022042709213412411

[5]: https://www.nongmin.com/news/NEWS/POL/ETC/353980/view

[6]: https://apps.fas.usda.gov/newgainapi/api/Report/DownloadReportByFileName?fileName=Grain%20and%20Feed%20Annual_Buenos%20Aires_Argentina_AR2022-0006.pdf

[7]: https://businessmirror.com.ph/2022/04/25/dim-outlook-fuels-phl-rice-imports-surge/

Nguồn tham khảo trong nước:

[1]: Cộng tác viên tại ĐBSCL

[2]: Tổng cục Thống kê

PHỤ LỤC: GIÁ LÚA GẠO TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

ĐVT: đồng/kg

Tỉnh	Địa phương	Mặt hàng	Giá tuần này (đồng/kg)	Thay đổi so với tuần trước (đồng/kg)
Cần Thơ	Các huyện	Lúa Jasmine khô	7100	0
	Các huyện	Lúa OM4218 khô	6600	0
	Các huyện	Lúa IR 50404 khô	6400	0
Sóc Trăng	Thạnh Trị	Đài thơm 8 khô	7000	200
	Thạnh Trị	Lúa RVT tươi	7100	-50
	Thạnh Trị	Lúa RVT khô	8200	0
Hậu Giang	Long Mỹ	Lúa IR50404 khô	6400	100
	Long Mỹ	Lúa OM 18 khô	7000	400
	Long Mỹ	Lúa RVT khô	8700	600
Tiền Giang	Gò Công	Lúa IR50404 tươi	6000	0
	Gò Công	Lúa IR50404 khô	6700	100

Nguồn: CTV-Agroinfo





Bản tin được thực hiện bởi AGROINFO

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn